

Bản án số: 80/2022/HS-ST

Ngày: 12-9-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TU, TỈNH LC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Quảng Thị Phương

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Như

Bà Nguyễn Thị Việt Hà

- Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Duy Thế - Thư ký Toà án nhân dân huyện TU, tỉnh LC.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TU, tỉnh LC tham gia phiên toà: Ông Đào Khánh Thiện - Kiểm sát viên.

Trong ngày 12 tháng 9 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện TU, tỉnh LC là điểm cầu trung tâm xét xử sơ thẩm công khai, trực tuyến vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 87/2022/TLST- HS ngày 19 tháng 8 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 87/2022/QĐXXST- HS ngày 29 tháng 8 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Vừ A S; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 01/01/1980 tại huyện TU, tỉnh LC;

Nơi cư trú: Bản NP, xã TM, huyện TU, tỉnh LC; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ học vấn: 01/12; Dân tộc: M; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Bỏ đẻ: Vàng A D, sinh năm 1959 (đã chết), bố nuôi: Vừ A X, sinh năm 1964 (đã chết), mẹ đẻ: Hồ Thị X, sinh năm 1962; Bị cáo có vợ là Sùng Thị C, sinh năm 1982 và có 01 con; hiện nay Vừ A S sống chung như vợ chồng không đăng ký kết hôn với chị Cứ Thị D, sinh năm 1995; Tiền án, Tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 25/11/2010, Vừ A S bị Toà án nhân dân huyện TU, tỉnh LC áp dụng khoản 1 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46, khoản 1 Điều 311, Điều 50 bộ luật hình sự, xử phạt 26 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và 09 tháng tù về tội “Trốn khỏi nơi giam, giữ”. Tổng hợp hình phạt của hai tội là 35 tháng tù.

Ngày 30/10/2013, Vừ A S bị Toà án nhân dân huyện TU, tỉnh LC áp dụng khoản Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46, Điều 53, điểm g khoản 1 Điều 48 của Bộ luật hình sự, xử phạt 03 năm 06 tháng tù về tội “Tàng trữ, mua bán trái phép chất ma túy”.

Hiện bị cáo đã chấp hành xong các bản án và được xóa án tích đối với cả hai bản án nêu trên.

Bị cáo bị bắt, tạm giam từ hồi 10 giờ 00 phút ngày 05/4/2022, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện TU, tỉnh LC. *(Có mặt tại điểm cầu thành phần).*

2. Họ và tên: HỒ A T; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 01/01/1960 tại huyện MCC, tỉnh YB;

Nơi cư trú: Bản NP, xã TM, huyện TU, tỉnh LC; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ học vấn: Không biết chữ; Dân tộc: M; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: HỒ A S, sinh năm 1940 (đã chết) và bà: Lý Thị M, sinh năm 1941 (đã chết); Bị cáo có vợ là Vàng Thị S, sinh năm 1962 và có 07 con; Tiền án, Tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 22/12/2016, HỒ A T bị Toà án nhân dân huyện TU, tỉnh LC áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Đến ngày 06/11/2017, HỒ A T đã chấp hành xong quyết định. Hiện đã hết thời hạn được coi là chưa bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ hồi 14 giờ 00 phút ngày 31/01/2022, tạm giam từ ngày 09/2/2022, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện TU, tỉnh LC. *(Có mặt tại điểm cầu thành phần).*

** Điểm cầu thành phần:* Nhà tạm giữ Công an huyện TU, tỉnh LC, gồm:

- Các bị cáo: Vừ A S, HỒ A T. *(Có mặt).*

- Người bào chữa cho các bị cáo: Ông Nguyễn Công Hưởng – Là Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh LC. *(Có mặt).*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vừ A S là người nghiện chất ma túy. Sáng ngày 29/01/2022, Vừ A S đi bộ từ nhà ở bản NP, xã TM xuống bản Nà Khương, xã Mường Kim, huyện TU, mục đích tìm mua Heroine để sử dụng. Tại bản Nà Khương, xã Mường Kim, Vừ A S gặp một người đàn ông dân tộc Mông tự giới thiệu tên là Súa nhà ở Sơn La. Qua nói chuyện, Vừ A S sinh hỏi mua được của người đàn ông đó 01 gói Heroine được gói bằng mảnh nilon màu đen với giá 1.000.000 đồng. Mua được Heroine, Vừ A S sinh gói lại bằng mảnh nilon màu hồng rồi mang về cất giấu trên nóc tủ trong nhà với mục đích để sử dụng và bán kiếm lời. Đến 11 giờ, ngày 31/01/2022, khi Vừ A S đang ở nhà thì có HỒ A T đến hỏi mua Heroine. HỒ A

Tu đưa cho Vừ A S số tiền 300.000 đồng, Vừ A S cầm lấy tiền rồi đi vào chỗ cất giấu cầu lấy một ít Heroine rồi gói lại bằng mảnh nilon màu trắng và mang ra cho Hờ A T (sau đó Hờ A T đi đâu, làm gì Vừ A S không biết). Mua được Heroine, Hờ A T cầm trong lòng bàn tay trái rồi đi bộ về nhà. Hồi 12 giờ 10 phút cùng ngày, tại bản NP, xã TM huyện TU, Hờ A T bị tổ công tác Công an các xã TM, Mường Kim bắt quả tang về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Vật chứng thu giữ của Hờ A T là 01 gói Heroine được gói bằng mảnh nilon màu trắng. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản, bàn giao người bị bắt cùng tài liệu, vật chứng liên quan cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện TU để giải quyết theo quy định.

Căn cứ lời khai của Hờ A T và tài liệu có trong hồ sơ. Ngày 05/4/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện TU đã tiến hành khám xét nơi ở đối với Vừ A S. Quá trình khám xét, Vừ A S tự giác giao nộp 01 gói Heroine được gói bằng mảnh nilon màu hồng.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện TU đã tiến hành trưng cầu người giám định Tư pháp để mở niêm phong, xác định khối lượng, trích mẫu chất bột, màu trắng thu giữ của Vừ A S, Hờ A T gửi giám định. Tại bản Kết luận giám định tư pháp số 30/KLGD ngày 31/01/2022 của người giám định theo vụ việc kết luận: *Số chất bột, màu trắng thu giữ của Hờ A T có khối lượng: 0,33 gam.* Tại bản Kết luận giám định tư pháp số 56/KLGD ngày 05/4/2022 của người giám định theo vụ việc kết luận: *Số chất bột, màu trắng thu giữ của Vừ A S có khối lượng: 0,22 gam.*

Tại bản Kết luận giám định số 174/GĐ-KTHS ngày 06/02/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh LC kết luận: *Mẫu chất bột, màu trắng thu giữ của Hờ A T gửi giám định là ma túy, loại: Heroine.* Bản Kết luận giám định số 302/KL - KTHS ngày 07/4/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh LC kết luận: *Mẫu chất bột, màu trắng thu giữ của Vừ A S gửi giám định là ma túy, loại: Heroine.*

Vật chứng còn lại của vụ án gồm: 0,33 gam Heroine đã trích gửi giám định 0,12 gam, còn lại 0,21 gam; 01 mảnh nilon màu trắng; 01 vỏ bì niêm phong ban đầu thu giữ của Hờ A T. 0,22 gam Heroine đã trích gửi giám định 0,08 gam, còn lại 0,14 gam; 01 mảnh nilon màu hồng và 01 vỏ bì niêm phong ban đầu thu giữ của Vừ A S hiện đang được lưu giữ tại Kho vật chứng Chi cục Thi hành án dân sự huyện TU, tỉnh LC.

Bản cáo trạng số 76/CT-VKS ngày 18/8/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện TU tỉnh LC truy tố bị cáo Vừ A S về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự; truy tố bị cáo Hờ A T về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân

huyện TU, tỉnh LC giữ nguyên quan điểm truy tố đối với các bị cáo về tội danh và điều khoản áp dụng, đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Vừ A S từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù. Thời hạn thi hành hình phạt tù tính từ ngày 05/4/2022. Miễn áp dụng các hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 251 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Vừ A S.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Hờ A T từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù. Thời hạn thi hành hình phạt tù tính từ ngày 31/01/2022. Miễn áp dụng các hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Hờ A T.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự. Đề nghị tịch thu tiêu hủy 0,21 gam Heroine, 01 mảnh nilon màu trắng, 01 vỏ bì niêm phong ban đầu thu giữ của Hờ A T. Tịch thu tiêu hủy 0,14 gam Heroine, 01 mảnh nilon màu hồng và 01 vỏ bì niêm phong ban đầu thu giữ của Vừ A S.

Người bào chữa cho các bị cáo Vừ A S, Hờ A T nhất trí với luận tội của Viện kiểm sát về tội danh, điều khoản áp dụng, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xử lý vật chứng và đề nghị miễn án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo. Riêng đối với bị cáo Hờ A T, quá trình giải quyết vụ án đã tích cực hợp tác với cơ quan có trách nhiệm trong việc phát hiện tội phạm, mở rộng vụ án nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm t khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự cho bị cáo Hờ A T và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét quyết định mức án thấp nhất của khung hình phạt cho cả hai bị cáo.

Ý kiến tranh luận của Kiểm sát viên không nhất trí với đề nghị của người bào chữa về việc áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm t khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Hờ A T vì lý do: Bị cáo Hờ A T là người nghiện ma túy, mục đích mua ma túy về để sử dụng, quá trình bắt quả tang đã thành khẩn khai ra người bán ma túy cho bị cáo là Vừ A S, đây là các tình tiết vụ án có liên quan đến nhau. Do Hờ A T thành khẩn khai báo nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Trong khi đó, vụ án có tính chất phức tạp, quá trình giải quyết vụ án bị kéo dài, phải gia hạn thời hạn điều tra. Đồng thời, không có văn bản hoặc ý kiến của cơ quan có trách nhiệm xác định bị cáo tích cực hợp tác trong việc giải quyết vụ án nên không có căn cứ để áp dụng điểm t khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

Kiểm sát viên không nhất trí với ý kiến của người bào chữa đề nghị mức án thấp nhất của khung hình phạt cho cả hai bị cáo. Do các bị cáo là người nghiện ma túy, có nhân thân xấu. Vào năm 2010 và 2013, bị cáo Vừ A S lần lượt bị Toà án nhân dân huyện TU, tỉnh LC kết án về các tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và “Trốn khỏi nơi giam, giữ”, “Tàng trữ, mua bán trái phép chất ma túy”. Bị cáo Hờ A T đã bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc vào năm 2016. Từ các bản án, quyết định đó, các bị cáo nhận thức rõ các hành vi liên quan đến ma túy đều bị pháp luật nghiêm cấm nhưng vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội nên cần có mức án cao hơn mức thấp nhất của khung hình phạt mới đủ để răn đe, giáo dục các bị cáo trở thành công dân tốt và phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

Người bào chữa và Kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm đã nêu và không tranh luận thêm. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa các bị cáo Vừ A S, Hờ A T đã khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng mà Viện kiểm sát truy tố. Các bị cáo không tranh luận với luận tội của Viện kiểm sát và nhất trí với ý kiến của người bào chữa, không bổ sung lời bào chữa.

Lời nói sau cùng của các bị cáo trước khi Hội đồng xét xử nghị án: Các bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện TU, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện TU, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tranh tụng tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp. Người bào chữa cho các bị cáo đã thực hiện đúng, đầy đủ quyền, nghĩa vụ của người bào chữa.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Tại phiên tòa, các bị cáo Vừ A S, Hờ A T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với bản Kết luận điều tra, bản Cáo trạng đã truy tố và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, như vậy có đủ cơ sở khẳng định: Ngày 29/01/2022, tại bản Nà Khương, xã Mường Kim, huyện TU, tỉnh LC, Vừ

A S đã mua trái phép 01 gói Heroine của một người không quen biết với giá 1.000.000 đồng, mục đích để sử dụng và bán kiếm lời. Ngày 31/01/2022, Vừ A S đã bán cho Hờ A T 01 gói Heroine lấy số tiền 300.000 đồng. Mua được Heroine, Hờ A T mang về nhà để sử dụng. Đến 12 giờ 10 phút cùng ngày, tại bản NP, xã TM huyện TU, Hờ A T bị tổ công tác Công an các xã TM, Mường Kim bắt quả tang về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Vật chứng thu giữ của Hờ A T là 01 gói Heroine được gói bằng mảnh nilon màu trắng có khối lượng 0,33 gam.

Căn cứ lời khai của Hờ A T và tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Ngày 05/4/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện TU đã tiến hành khám xét nơi ở đối với Vừ A S, quá trình khám xét, Vừ A S tự giác giao nộp 01 gói Heroine được gói bằng mảnh nilon màu hồng có khối lượng 0,22 gam.

Các bị cáo Vừ A S, Hờ A T là những người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Với mục đích thu lời bất chính từ việc mua bán trái phép chất ma túy, bị cáo Vừ A S đã cố ý thực hiện hành vi mua 01 gói Heroine với giá 1.000.000 đồng mục đích để sử dụng và bán kiếm lời. Thực tế bị cáo Vừ A S đã bán cho Hờ A T 01 gói Heroine có khối lượng 0,33 gam thu lời bất chính 300.000 đồng. Hành vi của bị cáo Vừ A S đã đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự. Đối với Hờ A T, do nghiện chất ma túy, với mục đích mua chất ma túy để phục vụ cho nhu cầu của bản thân, bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi mua trái phép 0,22 gam Heroine của bị cáo Vừ A S mục đích để sử dụng. Hành vi của bị cáo Hờ A T đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Như vậy, nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện TU truy tố các bị cáo về tội danh, điều khoản áp dụng là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội:

Vụ án có tính chất nghiêm trọng. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý Nhà nước ta đối với các chất ma túy và làm ảnh hưởng tới trật tự, trị an, an toàn xã hội tại địa phương do đó cần thiết phải được xử lý nghiêm minh trước pháp luật.

[4] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Về nhân thân: Bị cáo Vừ A S, Hờ A T đều sinh sống tại huyện TU, tỉnh LC. Các bị cáo là người nghiện ma túy, có nhân thân xấu. Vào năm 2010 và 2013, bị cáo Vừ A S bị Toà án nhân dân huyện TU, tỉnh LC kết án về các tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và “Trốn khỏi nơi giam, giữ” và “Tàng trữ, mua bán trái phép chất ma túy”. Bị cáo Hờ A T bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa

vào cơ sở cai nghiện bắt buộc vào năm 2016. Mặc dù đã chấp hành xong bản án, quyết định, đã hết thời hạn được coi là có tiền án, tiền sự nhưng các bị cáo đã không lấy đó làm bài học cho bản thân mà tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội cho thấy thái độ coi thường pháp luật của các bị cáo.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, các bị cáo Vừ A S, Hờ A T đã thành khẩn khai nhận về hành vi phạm tội của mình; các bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống tại vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn theo Quyết định số 612/QĐ-UBND ngày 16/9/2021 của Bộ trưởng, chủ nhiệm Ủy ban dân tộc đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự đối với các bị cáo.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét điều kiện, hoàn cảnh kinh tế của các bị cáo khó khăn, gia đình thuộc diện hộ nghèo, bản thân các bị cáo nghề nghiệp trồng trọt, thu nhập không ổn định. Các bị cáo không đảm nhiệm chức vụ và không có tài sản gì đáng kể do đó Hội đồng xét xử không áp dụng các hình phạt bổ sung là hình phạt tiền, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định, tịch thu một phần hoặc tài bộ tài sản theo quy định tại khoản 5 Điều 251 của Bộ luật hình sự đối bị cáo Vừ A S và theo quy định khoản 5 Điều 249 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Hờ A T.

[6] Về xử lý vật chứng: Đối với vật chứng còn lại của vụ án là 0,14 gam Heroine thu giữ của Vừ A S, 0,21 gam Heroine thu giữ của Hờ A T là vật Nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu để tiêu hủy. Đối với 01 mảnh nilon màu trắng, 01 vỏ bì niêm phong ban đầu thu giữ của Hờ A T; 01 mảnh nilon màu hồng và 01 vỏ bì niêm phong ban đầu thu giữ của Vừ A S là những vật chứng không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu để tiêu hủy.

[7] Về án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo Vừ A S, Hờ A T là người dân tộc thiểu số, sinh sống tại vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn theo Quyết định số 612/QĐ-UBND ngày 16/9/2021 của Bộ trưởng, chủ nhiệm Ủy ban dân tộc; Gia đình các bị cáo thuộc diện hộ nghèo; tại phiên tòa các bị cáo xin miễn án phí. Do đó, Hội đồng xét xử miễn cho các bị cáo Vừ A S, Hờ A T mỗi bị cáo 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[8] Như vậy, căn cứ vào tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo, cần thiết phải có mức án tương xứng, cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục cho các bị cáo trở thành công dân tốt và phòng ngừa chung cho toàn xã hội. Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TU về hình phạt chính,

hình phạt bổ sung, xử lý vật chứng đối với các bị cáo là có căn cứ nên được Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ.

Chấp nhận ý kiến của người bào chữa về tội danh, điều khoản áp dụng, xử lý vật chứng và đề nghị miễn án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo.

Không chấp nhận đề nghị của người bào chữa về việc áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm t khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Hồ A T do bị cáo là người nghiện ma túy, mục đích mua ma túy về để sử dụng, quá trình bắt quả tang đã thành khẩn khai ra người bán ma túy cho bị cáo là Vũ A S, đây là các tình tiết vụ án có liên quan đến nhau. Do Hồ A T thành khẩn khai báo nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Trong khi đó, vụ án có tính chất phức tạp, quá trình giải quyết vụ án bị kéo dài, phải gia hạn thời hạn điều tra. Đồng thời, không có văn bản hoặc ý kiến của cơ quan có trách nhiệm xác định bị cáo tích cực hợp tác trong việc giải quyết vụ án nên không có căn cứ để áp dụng điểm t khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

Không chấp nhận đề nghị của người bào chữa đề nghị mức án thấp nhất của khung hình phạt cho cả hai bị cáo. Do các bị cáo là người nghiện ma túy lâu năm, có nhân thân xấu. Vào năm 2010 và 2013, bị cáo Vũ A S bị Toà án nhân dân huyện TU, tỉnh LC kết án về các tội phạm ma túy. Bị cáo Hồ A T bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc vào năm 2016. Mặc dù đã chấp hành xong bản án, quyết định, đã hết thời hạn được coi là có tiền án, tiền sự nhưng các bị cáo đã không lấy đó làm bài học cho bản thân mà tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội cho thấy thái độ coi thường pháp luật của các bị cáo. Từ các bản án, quyết định đó, các bị cáo nhận thức rõ các hành vi liên quan đến ma túy đều bị pháp luật nghiêm cấm nhưng vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội nên cần có mức án cao hơn mức thấp nhất của khung hình phạt mới đủ để răn đe, giáo dục các bị cáo trở thành công dân tốt và phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

[9] Về biện pháp ngăn chặn: Căn cứ Điều 329 của Bộ luật tố tụng hình sự tiếp tục áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giam đối với các bị cáo Hồ A T, Vũ A S để đảm bảo thi hành án.

[10] Những vấn đề liên quan: Về nguồn gốc ma túy, bị cáo Vũ A S khai mua của những người không rõ nhân thân, lai lịch. Cơ quan điều tra không có căn cứ để điều tra, xử lý, Hội đồng xét xử không xem xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 1, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Vũ A S;

- Căn cứ điểm c khoản 1, khoản 5 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Hồ A T;

- Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106; Điều 135; khoản 2 Điều 136; Điều 331; Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21; điểm đ khoản 1 Điều 12; Điều 15 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án đối với các bị cáo.

1. Về tội danh:

Tuyên bố bị cáo Vũ A S phạm tội: *“Mua bán trái phép chất ma túy”*.

Tuyên bố bị cáo Hồ A T phạm tội: *“Tàng trữ trái phép chất ma túy”*.

2. Về hình phạt:

- Xử phạt bị cáo Vũ A S 03 (Ba) năm tù. Thời hạn thi hành hình phạt tù tính từ ngày 05/4/2022.

Miễn áp dụng các hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 251 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Vũ A S.

- Xử phạt bị cáo Hồ A T 01 (Một) năm 08 (Tám) tháng tù. Thời hạn thi hành hình phạt tù tính từ ngày 31/01/2022.

Miễn áp dụng các hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Hồ A T.

3. Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 bì niêm phong bên trong đựng 0,14 gam Heroine; 01 bì niêm phong bên trong đựng 0,21 gam Heroine; 01 phong bì công văn của Công an huyện TU bên trong đựng 01 mảnh nilon màu hồng, 01 vỏ bì niêm phong ban đầu; 01 phong bì công văn của Công an huyện TU bên trong đựng 01 mảnh nilon màu trắng, 01 vỏ bì niêm phong ban đầu.

(Tình trạng, đặc điểm vật chứng theo như biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 09 tháng 6 năm 2022 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện TU và Chi cục Thi hành án dân sự huyện TU, tỉnh LC).

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Miễn cho các bị cáo Vũ A S, Hồ A T mỗi bị cáo 200.000 đồng *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh LC;
- VKSND tỉnh LC
- Sở tư pháp tỉnh LC
- VKSND huyện TU;
- CQĐT, CQTHAHS huyện TU
- Chi cục THADS TU;
- Các bị cáo;
- Người bào chữa cho các bị cáo;
- UBND xã TM, huyện TU;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA**

ĐÃ KÝ

Quàng Thị Phương